

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐỒNG LIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 86 /TB-UBND

Đồng Liên, ngày 10 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc công khai thu, chi ngân sách 6 tháng năm 2023

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

UBND xã Đồng Liên thông báo về việc niêm yết công khai số liệu thu, chi NSNN 6 tháng năm 2023 cụ thể như sau:

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Trên đây là công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Đồng Liên./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tạ Văn Phin

Số: 74/QĐ-UBND

Đồng liên, ngày 10 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng, năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỒNG LIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ thông tư 344/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của Công chức tài chính kế toán, công chức văn phòng - Thống kê UBND xã;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước 6 tháng, năm 2023
(Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng HĐND&UBND xã, Ban tài chính, bộ phận Kế toán – tài chính, các bộ phận chuyên môn, tập thể, cá nhân có liên quan thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố TN;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- MTTQ xã;
- Các ban ngành đoàn thể xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Tạ Văn Phin

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (6 THÁNG, NĂM)

Từ tháng 1 đến tháng 6 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (6 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	5.698.880.561	3.061.118.313	53,71
1.	Các khoản thu 100%	47.000.000	20.347.000	43,29
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	396.600.000	104.485.752	26,35
3.	Thu chuyển nguồn	536.571.561	536.571.561	100
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.619.714.000	2.399.714.000	51,95
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.549.714.000	2.329.714.000	51,21
	- Bổ sung có mục tiêu	70.000.000	70.000.000	100
II.	Tổng số chi	1.952.868.268	1.952.868.268	100
1.	Chi đầu tư phát triển			
2.	Chi thường xuyên	1.952.868.268	1.952.868.268	100
3.	Dự phòng			

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Từ tháng 1 đến tháng 6 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	6.053.564.561	6.000.164.561	3.537.778.118	3.495.880.015	58	58
I. Các khoản thu 100%	447.279.000	447.279.000	420.820.691	420.626.000	94	94
- Phí, lệ phí	40.000.000	40.000.000	20.347.000	20.347.000	51	51
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			194.691			
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân	400.279.000	400.279.000	400.279.000	400.279.000	100	100
- Thu khác	7.000.000	7.000.000				
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	450.000.000	396.600.000	180.671.866	138.968.454	40	35
1. Các khoản thu phân chia	123.000.000	123.000.000	34.482.702	34.482.702	28	28
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	46.000.000	46.000.000	115.200	115.200		
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình			4.860.000	4.860.000		
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	9.000.000	9.000.000	9.100.000	9.100.000	101	101
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	68.000.000	68.000.000	20.407.502	20.407.502	30	30
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	327.000.000	273.600.000	146.189.164	104.485.752	45	38
- Thuế giá trị gia tăng	45.000.000	40.500.000	59.733.204	51.609.498	133	127
- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ	23.000.000		25.256.614		110	
- Thuế thu nhập cá nhân từ đất	259.000.000	233.100.000	61.199.346	52.876.254	24	23
III. Thu nguồn CCTL						
IV. Thu chuyển nguồn	536.571.561	536.571.561	536.571.561	536.571.561	100	100
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.619.714.000	4.619.714.000	2.399.714.000	2.399.714.000	52	52
- Bổ sung cân đối ngân sách	4.549.714.000	4.549.714.000	2.329.714.000	2.329.714.000	51	51
- Bổ sung có mục tiêu	70.000.000	70.000.000	70.000.000	70.000.000	100	100

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Từ tháng 1 đến tháng 6 Năm 2023

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán		Ước thực hiện			So sánh (%)			
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi ngân sách xã	4.964.319.000		4.964.319.000	1.952.868.268		1.952.868.268	39		39
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	611.733.000		611.733.000	338.169.718		338.169.718	55		55
- Chi dân quân tự vệ	401.509.000		401.509.000	258.752.718		258.752.718	64		64
- Chi trật tự an toàn xã hội	210.224.000		210.224.000	79.417.000		79.417.000	38		38
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	99.000.000		99.000.000	2.800.000		2.800.000	3		3
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	9.260.000		9.260.000	37		37
8. Chi bảo vệ môi trường									
9. Chi các hoạt động kinh tế									
- Giao thông									
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản									
- Thị chính									
- Thương mại, du lịch									
- Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.917.865.000		3.917.865.000	1.480.053.250		1.480.053.250	38		38
Trong đó: Quỹ lương				1.438.625.757		1.438.625.757			
10.1. Quản lý Nhà nước	1.989.513.744		1.989.513.744	628.739.597		628.739.597	32		32
10.2. Hội đồng nhân dân	331.098.200		331.098.200	148.482.850		148.482.850	45		45
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	592.155.000		592.155.000	271.660.364		271.660.364	46		46
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	289.245.000		289.245.000	101.441.548		101.441.548	35		35
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	119.751.000		119.751.000	29.158.742		29.158.742	24		24
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	140.315.056		140.315.056	74.615.722		74.615.722	53		53
10.7. Hội Cựu chiến binh	136.600.000		136.600.000	63.088.368		63.088.368	46		46
10.8. Hội Nông dân	170.500.000		170.500.000	95.547.859		95.547.859	56		56
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	33.271.000		33.271.000	16.360.200		16.360.200	49		49
10.10. Hội Người cao tuổi	23.956.000		23.956.000	10.728.000		10.728.000	45		45
10.11. Hội khuyến học	16.092.000		16.092.000	8.046.000		8.046.000	50		50
10.12. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	75.368.000		75.368.000	32.184.000		32.184.000	43		43
11. Chi cho công tác xã hội	300.721.000		300.721.000	122.585.300		122.585.300	41		41

- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	228.809.000		228.809.000	106.642.300		106.642.300	47		47
- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
- Trợ cấp xã hội									
- Khác	71.912.000		71.912.000	15.943.000		15.943.000	22		22
12. Chi khác	10.000.000		10.000.000						
13. Dự phòng									
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									



Đồng Liên, ngày 10 tháng 07 năm 2023

CÔNG KHAI THUYẾT MINH
**Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách
xã Đồng Liên 6 tháng năm 2023**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/TT-BTC ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 23/12/2022 của HĐND xã Đồng Liên về việc thông qua dự toán thu - chi ngân sách xã Đồng Liên năm 2023.

UBND xã thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã 6 tháng năm 2023 như sau:

1. Thu ngân sách:

- Thu NSNN đạt $3.537\text{trđ}/6.053\text{trđ} = 58\%$ dự toán.
- Thu NSX đạt $3.495\text{trđ}/6.000\text{trđ} = 58\%$ dự toán.

Trong đó, một số khoản thu đạt tỷ lệ cao như thuế GTGT đạt 127%, lệ phí môn bài đạt 101%...

2. Chi ngân sách:

Tổng chi thường xuyên ngân sách 6 tháng là: $1.952\text{trđ}/4.964\text{trđ} = 39\%$ dự toán

3. Đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân 6 tháng năm 2023:

Đảng ủy- HĐND - UBND cùng các ban ngành đoàn thể đã phối kết hợp thực hiện đồng bộ các giải pháp tiết kiệm chi tiêu, chống thất thu ngân sách, thực hiện cải cách hành chính đã tạo điều kiện thực hiện tốt dự toán ngân sách được giao.

6 tháng đầu năm, UBND xã thực hiện các khoản chi thường xuyên bám sát so với dự toán đầu năm, thanh toán đầy đủ, kịp thời các khoản chi theo chế độ chính



sách của nhà nước, kịp thời bổ sung các khoản bổ sung có mục tiêu để chi trả cho các nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định.

Hàng tháng họp đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của tháng, của quý và đề ra phương hướng, giải pháp để thực hiện nhiệm tiếp theo của năm.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong 6 tháng đầu năm công tác thu ngân sách còn gặp phải một số khó khăn như: Nhận thức của người dân về việc tự kê khai và kê khai nghĩa vụ nộp thuế chưa cao, cùng với nền kinh tế suy giảm làm ảnh hưởng lớn đến kết quả thu -nộp các loại thuế, phí trên địa bàn .

KẾ TOÁN



Nguyễn Huyền Trang

CHỦ TỊCH UBND



Ta Văn Phin

